

Bản án số: 43/2023/HSST
Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Công Nhân;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2023/HSST-QĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thành L, sinh năm 2000 tại Thành phố H; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: A đường Huỳnh Tấn P, tổ 24, khu phố 7, thị trấn Nhà B, huyện Nhà B, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Đỗ Tất S, sinh năm 1959 và con bà Ka Thị T, sinh năm 1971; Anh chị em: 04 người chị (lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1994); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 04/2019/HSST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nhà B, Thành phố H, xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 255/HSPT ngày 04/6/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố H giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt Đỗ Thanh L 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo L chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2020; Bản án số 444/2022/HSST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố T, Thành phố H, xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Đỗ Thành L đang chấp hành bản án số 444/2022/HSST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố T, Thành phố H tại trại giam Thạnh H, tỉnh L. (có mặt)

2. Nguyễn Hữu H, sinh năm 1996 tại Thành phố H; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B khu phố 1, phường Phú M, Quận 7, Thành phố H; nơi cư trú: Nhà không số đường Huỳnh Tấn P, tổ 4, khu phố 7, thị trấn Nhà B, huyện Nhà B, Thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1959 (chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Anh chị em: 03 người (lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 04/2019/HSST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nhà B, Thành phố H, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2020. Bị cáo Nguyễn Hữu H bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2022. (có mặt)

3. Trần Hữu P, sinh năm 1994 tại tỉnh Tiền Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số C đường Huỳnh Tấn P, khu phố 6, thị trấn Nhà B, huyện Nhà B, Thành phố H; nghề nghiệp: Lơ xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trần Thanh H, sinh năm 1970 và con bà Võ Thị Lệ T, sinh năm 1972; anh chị em: 01 người em, sinh năm 2001; có vợ là Trần Thị Bích T, sinh năm 1995 và 01 người con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 47/QĐ-TA ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hữu P, thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 tháng; nhân thân: Quyết định số 94/2018/QĐ-TA ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà B, Thành phố H, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hữu P, thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng. Bị cáo Trần Hữu P bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/7/2022. (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu P:* Bà Nguyễn Ngọc Túy L, sinh năm 1971 là Luật sư Tộc Công ty Luật TNHH T - Đoàn luật sư Thành phố H. (có mặt)

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1994 (vắng mặt) và bà Nguyễn T Yến V, sinh năm 1994 (có mặt); cùng địa chỉ: Số D Huỳnh Tấn P, khu phố 2, phường Tân P, Quận 7, Thành phố H.

2. Ông Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: Số E Lê Văn L, phường Tân K, Quận 7, Thành phố H. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Võ Thị Lệ T, sinh năm 1972; địa chỉ: Số F Huỳnh Tấn P, khu phố 6, thị trấn Nhà B, huyện Nhà B, Thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 08/06/2022, Đỗ Thành L điều khiển xe gắn máy hiệu Satria biển số 59L2 -486.XX lưu thông đến giao lộ đường 14 và Hoàng Quốc V phường Phú M, Quận 7 va chạm giao thông với anh Nguyễn Hoàng P đang chờ đèn, làm anh P bị thương ở chân phải. Sau vụ va chạm, L dẫn xe Satria của mình vào tiệm sửa xe A Bình gần đó để sửa, rồi lấy xe máy hiệu sirius của anh P, chở anh P về nhà tại địa chỉ D Huỳnh Tấn P, khu phố 2, phường Tân P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, L nhìn thấy trong nhà anh P có 01 xe máy Vison biển số 66P2-373.XX. Sau đó, L đưa anh P vào Bệnh viện Quận 7 cấp cứu. Đến bệnh viện, L vào gửi xe rồi đưa thẻ cho anh P, còn chùm chìa khóa xe có chìa khóa nhà anh P, L giữ. Lúc này, L nảy sinh ý định trộm cắp xe máy Vison biển số 66P2-373.XX của anh P, nên điện thoại rủ Nguyễn Hữu H cùng đi trộm cắp. H đồng ý, nhưng do H ở xa, nên nói L đợi. Thấy H ở xa và không đợi được, L điện thoại rủ Trần Hữu P đi trộm cắp xe máy vison biển số 66P2-373.XX, P đồng ý.

Sau đó, P điều khiển xe máy hiệu Honda Vario màu trắng cam không gắn biển số đến gặp L gần cầu Phú M, Quận 7, rồi cả 2 đến nhà trọ của anh P. P đứng ngoài cánh giới, còn L dùng chìa khoá mở khoá nhà, đột nhập vào lấy trộm xe máy hiệu Hoda Vision biển số 66P2-373.XX của anh P. Sau khi lấy xe, P điều khiển xe của mình đẩy L ngồi trên xe Honda Vision, biển số 66P2-373.XX vừa trộm được cùng tẩu thoát. Khi đi đến ngã ba đường Lê Thị C và Đào T, phường Phú T, Quận 7, L nhận được điện thoại của H, nên dừng lại chờ H. Lúc H đến, H ngồi lên xe Honda Vision, biển số 66P2-373.XX, còn L điều khiển xe Honda Sonic của H đẩy H đi đến đường dẫn vào bãi xe của siêu thị L, phường Tân H, Quận 7 chờ P đến để tiêu thụ. Khoảng 15 phút sau, P chạy đến rồi liên lạc với người tên N và 01 thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) bán xe với giá 12.000.000 đồng. Số tiền bán được chia đều mỗi người 4.000.000 đồng, các bị can L và H, P tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H, Trần Hữu P đã khai nhận nội dung hành vi phạm tội như trên.

Xe máy hiệu Honda Vision, biển số 66P2-373.XX, có số khung RLHJK031XNZ033058, xe do bà Nguyễn T Yến V (là vợ Nguyễn Hoàng P) đứng tên chủ sở hữu, xe bị mất không T hồi được.

Kết luận định giá tài sản số 213/KL-HĐĐGTTHS ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND Quận 7, kết luận 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vison, màu xanh đen, biển số 66P2-373.XX, có giá trị tài sản 38.800.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 23 giờ 50 phút ngày 19/6/2022, L cùng T (không rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe máy hiệu Satria biển số 59L2 -486.XX quanh các tuyến đường Quận 7, tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi vào hẻm 95 Lê Văn L, phường Tân K, Quận 7, khoảng 100m, L dừng xe đứng ngoài cánh giới, còn T đi đến trước nhà số E Lê Văn L, khu phố 1, phường Tân K, Quận 7, lấy trộm 01 xe máy hiệu Honda wave màu đen biển số 59C3-169.XX của ông Nguyễn Huy Đ, rồi cả hai cùng tẩu thoát về Quận 4. Sau đó, T liên lạc bán xe biển số 59C3-169.XX cho một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch với giá 4.000.000 đồng. T chia cho L 2.000.000 đồng, L tiêu xài cá nhân hết.

Xe máy hiệu Honda wave màu đen, biển số 59C3-169.XX, số khung RLHJA3921LY0329 số máy JA39E203663 do Nguyễn Huy Đ đứng tên chủ sở hữu, không T hồi được.

Kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐGTTTHS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND Quận 7, kết luận 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu đen, biển số 59C3-169.XX, có giá trị tài sản 13.000.000 đồng.

Đối với xe máy hiệu Satria biển số 59L2 - 486.XX, Đỗ Thành L đã bán nên không T xe được.

Tại Bản cáo trạng số 37/CT – VKSQ7 ngày 06/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố H đã truy tố bị cáo Đỗ Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Nguyễn Hữu H và Trần Hữu P bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đỗ Thành L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 444/2022/HSST ngày 24/11/2022, của Tòa án nhân dân Thành phố T, Thành phố H, buộc bị cáo Đỗ Thành L phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 01 năm đến 02 năm tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Hữu P từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, bị hại bà Nguyễn T Yên V và ông Nguyễn Hoàng P yêu cầu các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H và Trần Hữu P bồi thường giá trị xe máy Honda Vison (biển số 66P2-373.XX) theo kết luận của Hội đồng định giá là 38.800.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Trần Hữu P đã tự nguyện bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho người bị hại và được người bị hại bãi nại.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại yêu cầu các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H liên đới bồi thường số tiền còn lại là 26.8000.000 đồng và các bị cáo L, H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này.

- Trong quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Huy Đ yêu cầu bị cáo Đỗ Thành L bồi thường giá trị xe máy Honda wave Alpha (biển số 59C3-169.XX)

theo kết luận của Hội đồng định giá là 13.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này.

- Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

* Người bào chữa cho các bị cáo Trần Hữu P là bà Nguyễn Ngọc Túy L trình bày: Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã đề nghị đối với bị cáo P. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án đã được tóm tắt như trên, đã thể hiện sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, Luật sư L, đương sự có mặt tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ T thập được có trong hồ sơ, xét đủ cơ sở để kết luận: Ngày 08/6/2022, tại địa chỉ D Huỳnh Tấn P, khu phố 2, phường Tân P, Quận 7, Thành phố H, các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H, Trần Hữu P đồng phạm thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Hoàng P và bà Nguyễn T Yến V 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Vison, biển số 66P2-373.XX, có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 38.800.000 đồng một cách trái pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đỗ Thành L là người rủ rê và trực tiếp lấy trộm tài sản, Trần Hữu P giữ vai trò cảnh giới cho bị cáo L thực hiện trộm tài sản của bị hại, các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H, Trần Hữu P cùng đem xe đi tiêu thụ.

Ngoài ra, khoảng 23 giờ 50 phút ngày 19/6/2022, Đỗ Thành L cùng với T (không rõ nhân thân lai lịch) thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Huy Đ 01 (một) xe máy hiệu Honda wave Alpha màu đen biển số

59C3-169.XX có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 13.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Đỗ Thành L chiếm đoạt trong hai lần là 51.800.000 đồng.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Đỗ Thành L được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đối với các bị cáo Nguyễn Hữu H và Trần Hữu P được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an. Bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, dễ có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã phạm tội. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm tương xứng với vai trò và mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Thành L phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Trần Hữu P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H, Trần Hữu P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Trần Hữu P phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường cho người bị hại và người bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Đối với người thanh niên tên N và 01 thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) là đối tượng mua xe Honda Vision biển số 66P2-373.XX, là tài sản do các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H, Trần Hữu P trộm cắp được mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở đề nghị xử lý sau.

Đối với thanh niên tên T (không rõ nhân thân lai lịch) cùng bị cáo Đỗ Thành L thực hiện hiện hành vi trộm cắp 01 (một) xe máy hiệu Honda wave Alpha màu đen biển số 59C3-169.XX của ông Nguyễn Huy Đ ngày 16/6/2022 tại địa chỉ D Huỳnh Tấn P, khu phố 2, phường Tân P, Quận 7, Thành phố H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở đề nghị xử lý sau.

[8] Xử lý vật chứng vụ án:

- *Vật chứng T giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H:*

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Sonic màu xanh đen, biển số 59C2-984.XX, số máy: KB11E1231555, số khung: MH1KB111XKK232137, do Nguyễn Hữu H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08/06/2022. Bị cáo H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch T sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 128Gb màu xanh, có số IMEI: 359272534097722 đã qua sử dụng. Bị cáo H dùng để liên lạc với đồng bọn thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- *Vật chứng T giữ của bị cáo Trần Hữu P:*

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario màu trắng cam, biển số 59Z2 531.XX, số máy: JM51E1758971, số khung: MH1JM5110MK758907, do bà Võ Thị Lệ T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08/6/2022, bà T để xe ở nhà, bị cáo P tự lấy xe dùng làm phương tiện phạm tội, bà T không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả xe máy hiệu Honda Vario, biển số 59Z2 531.XX cho bà T là có căn cứ, nên không xét.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A16 màu xanh, có số IMEI 1: 861063050510672, số IMEI 2: 861063050510664, bị cáo P sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, bị hại bà Nguyễn T Yên V và ông Nguyễn Hoàng P yêu cầu các bị cáo cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H và Trần Hữu P bồi thường giá trị xe máy Honda Vison (biển số 66P2-373.XX) theo kết luận của Hội đồng định giá là 38.800.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Trần Hữu P đã tự nguyện bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho người bị hại.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại yêu cầu các bị cáo cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H liên đới bồi thường số tiền còn lại là 26.8000.000 đồng và các bị cáo L, H đồng ý liên đới bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này.

- Trong quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Huy Đ yêu cầu bị cáo Đỗ Thành L bồi thường giá trị xe máy Honda wave Alpha (biển số 59C3-169.XX) theo kết luận của Hội đồng định giá là 13.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này.

[14] Về án phí: Các bị cáo L, H, P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo L, H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành L 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số Bản án số 444/2022/HSST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Đỗ Thành L phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2022.

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2022.

3. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Hữu P 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Căn cứ Điều 48 Bộ Luật Hình sự năm 2015; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Buộc các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H phải liên đới bồi thường cho bị hại bà Nguyễn T Yến V và ông Nguyễn Hoàng P số tiền 26.800.000 (hai mươi sáu triệu tám trăm ngàn) đồng.

- Buộc bị cáo Đỗ Thành L phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Huy Đ số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng.

5. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- + 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Sonic màu xanh đen, biển số 59C2-984.XX, số máy: KB11E1231555, số khung: MH1KB111XKK232137 T giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H.

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 128Gb màu xanh, có số IMEI: 359272534097722 T giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H.

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A16 màu xanh, có số IMEI 1: 861063050510672, số IMEI 2: 861063050510664 T giữ của bị cáo Trần Hữu P.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 18 ngày 04/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

6. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

7. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Các bị cáo Đỗ Thành L, Nguyễn Hữu H cùng phải nộp án phí đối với trách nhiệm liên đới bồi thường cho hại bà Nguyễn T Yến V và ông Nguyễn Hoàng P là 1.340.000 (một triệu ba trăm bốn mươi ngàn) đồng.

+ Bị cáo Đỗ Thành L phải chịu án phí đối với trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Huy Đ là 650.000 (sáu trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố H.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sơ án;
- Lưu hồ sơ. (Tk. Trang)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Hiếu